

Số: 42/2019/QĐST - HNGĐ

Bát Xát, ngày 22 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2019/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vui Thị V - Sinh năm 1985

Địa chỉ Thôn Bản Q, xã Bản Q, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Phan Văn T - Sinh năm 1981

Địa chỉ Thôn Bản Q, xã Bản Q, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2019 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vui Thị V và anh Phan Văn T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Vui Thị V và anh Phan Văn T thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Giao cháu Phan Ngọc Thái - Sinh ngày 05/9/2004 cho anh Phan Văn T; Giao cháu Phan Trung N - Sinh ngày 27/3/2011 cho chị Vui Thị V trực tiếp

trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Sau khi ly hôn hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vui Thị V tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) tiền án phí ly hôn. Xác nhận chị Vui Thị V đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0003189 ngày 22/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát, hoàn trả cho chị Vui Thị V 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh,
- VKS tỉnh, huyện;
- Các đương sự,
- UBND xã Bản Q;
- Người BVQL;
- T.H.A DS;
- Lưu.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Phạm Thị Thanh Hương